

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. Thông tin chung

Họ và tên: Trần Nguyên An

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1981

Nơi sinh: Xã Phú Lạc – Đại từ – Thái Nguyên.

Quê quán: Xã Phú Lạc – Đại từ – Thái Nguyên.

Đơn vị công tác: Khoa Toán, Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

Chức vụ: Giảng viên

Học vị: Tiến sĩ; năm: 2011; Chuyên ngành: Đại số và lý thuyết số.

Chức danh khoa học: PGS công nhận năm: 2020

Môn học giảng dạy: Các môn thuộc chuyên ngành Đại số và Lý thuyết số.

Lĩnh vực nghiên cứu: Đại số và lý thuyết số.

Ngoại ngữ: B2 khung Châu Âu, TOEIC 600.

Địa chỉ liên hệ: Khoa Toán, Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

Điện thoại: 0978557969

Email: antrannguyen@gmail.com

II. Quá trình đào tạo

-Tốt nghiệp Đại học năm 2003, tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

-Tốt nghiệp Thạc sĩ năm 2005, tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

-Tốt nghiệp tiến sĩ năm 2011, tại viện Toán học, viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam.

III. Các công trình khoa học đã công bố

❖ Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

[1]. T. N. An (with Le Thanh Nhan) On the unmixedness and the universal catenaricity of local rings and local cohomology modules, J. Algebra (SCI), **321**(2009), 303-311.

[2]. T. N. An (with Le Thanh Nhan) On the catenaricity of Noetherian local rings and quasi unmixed Artinian modules, Comm. Algebra (SCI), **38**(2010), 3728-3736.

[3]. T. N. An, On the attached primes and Shifted Localization Principle for local cohomology modules", Algebra Colloq. (SCIE), **20**(2013), 671-680.

[4]. T. N. An (with Nguyen Thi Dung, Tran Thi Phuong and Naoki Taniguchi), Sequentially Cohen-Macaulay Rees algebras, J. Math. Soc. Japan (SCI), **69**(1)(2017), 293 - 309.

[5]. T. N. An, On some properties of Artinian modules and applications, J. Algebra Appl. (SCIE), **17**(1)(2017), 9 pages.

- [6]. T. N. An (with L Thanh Nhan and Luu Phuong Thao), Local cohomology modules via certain flat extension rings, J. Algebra (SCI), **503**(2018), 340-355.
- [7]. T. N. An (with Nguyen Thi Dung, Tran Thi Phuong and Naoki Taniguchi), Topic on sequentially Cohen-Macaulay modules, J. Commut. Algebra (SCIE), **2**(2018), 295-304.
- [8]. T. N. An, Primary decomposition of homogeneous ideal in idealization of a module, Studia Sci. Math. Hungar. (SCI), **55**(3)(2018), 345-352.
- [9]. T. N. An (with Le Thanh Nhan and Luu Phuong Thao), Non Cohen-Macaulay locus of canonical modules, J. Algebra (SCI), **525**(2019), 435-453.
- [10]. T. N. An (with [Tran Duc Dung](#), [Shinya Kumashiro](#), [Le Thanh Nhan](#)), Reducibility index and sum-reducibility index, Preprint (2020), [arXiv:2003.03953](#) [math.AC].

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

- [1]. T. N. An (2006), “Đặc trưng của môđun Cohen-Macaulay dãy qua hệ tham số”, Tạp chí Khoa học – Công nghệ - Đại học Thái Nguyên, **2**(38), 3-9.
- [2]. T. N. An (with L. T. Nhan) (2011), “An example on co-localization for Artinian modules”, TNU Journal of Science and Technology, 73(11).
- [3]. T.N. An (2013), Characterizations of Artinian rings by the goodness and semi-hopfianess, TNU Journal of Science and Technology, 104(04), 143-145.
- [4]. T.N. An (2014), Generalized sequentially Cohen-Macaulay modules under base change, TNU Journal of Science and Technology, 120(06).
- [5]. T. N. An (2017), On a quasi unmixed Artinian module, TNU Journal of Science and Technology, 173(13), 207-211.
- [6]. T. N. An (2020), Annihilator of local cohomology module and structure of rings, TNU Journal of Science and Technology, 225(13), 73-77.

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

Cấp Bộ

- [1]. B2009-TN04-01. “Đổi địa phương hóa và một số đặc trưng của vành và môđun Artin”. Nghiệm thu năm 2010, loại tốt.
- [2]. B2016-TNA-19. "Phân tích nguyên sơ, phân tích bất khả quy và cấu trúc của một số lớp vành giao hoán". Nghiệm thu năm 2018, loại tốt.

Cấp Đại học

- [1]. DH2012-TN04-08. “Tính chất linh hóa tử, nguyên lý dịch chuyển địa phương và tập idêan nguyên tố gắn kết của môđun đối đồng điều địa phương”. Nghiệm thu năm 2014, đạt loại tốt.

[2]. DH2015-TN04-08. “Nghiên cứu cấu trúc của một số lớp vành giao hoán Noether”.
Nghiệm thu năm 2018, loại tốt.

Cấp cơ sở

[1]. “Một số vấn đề về môđun Buchsbaum” (2007). Đã nghiệm thu, loại tốt.

[2]. “Ứng dụng công nghệ thông tin vào thiết kế một số bài giảng điện tử phục vụ dạy và học môn Lý thuyết môđun” (2008). Đã nghiệm thu, loại tốt.

V. Sách và Giáo trình

[1]. T. Nguyen An, N. V. Hoang, Tập hợp và Logic toán, NXB ĐHTN, 2016.

VI. Hướng dẫn sau đại học

- Hướng dẫn thành công 16 học viên cao học, 01 NCS.

VII. Khen thưởng trong nghiên cứu khoa học

- Bằng khen Bộ trưởng bộ GD&ĐT về giải nhì giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ” năm 2014.

- Bằng khen của hội toán học Việt Nam năm 2017.

-Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về giảng viên nghiên cứu khoa học tiêu biểu năm 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019.

- Giải thưởng công trình Viện toán cao cấp 2019.

- Giải thưởng công trình Viện toán năm 2020.

- Giải thưởng công trình Bộ giáo dục và đào tạo 2017, 2018, 2019.

- Giấy chứng nhận của Bộ GD&ĐT hướng dẫn sinh viên đạt giải ba sinh viên nghiên cứu khoa học toàn quốc 2008, 2017.

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 5 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG QLKH&HTQT

Người khai

Trần Nguyên An